

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM GIÀNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Đoàn Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Quang Miên và ông Dương Văn Ngạn

**- Thư ký phiên toà:** ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 17- 5 -2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 18-5 -2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử, đối với bị cáo:

**Phạm Văn H**, sinh năm 1996 tại xã HT, huyện BG, tỉnh HD; Nơi cư trú: thôn LP, xã HT, huyện BG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và con bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 18/2013/HSST ngày 07-6-2013, Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 53.708.000đ. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23-11-2014 và các quyết định khác của bản án.

- Ngày 22-7-2016, Công an huyện Cẩm Giàng quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (hình thức phạt tiền); đã chấp hành xong.

- Bản án số 52/2017/HSST ngày 16-11-2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản và 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt là 21 tháng tù; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-11-2018 và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23-4-2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

*Người chứng kiến:*

-. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996(vắng mặt);

Trú tại: thôn ĐT, xã CA, huyện CG, tỉnh HD.

-. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Trú tại: thôn T, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD;

-. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1995(vắng mặt);

Trú tại: thôn HG, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

-. Chị Võ Thị H1, sinh năm 1984(vắng mặt);

Trú tại: thôn CH, xã TK, huyện AS, tỉnh NA.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người sử dụng ma túy từ năm 2016; H quen biết Nguyễn Văn T1 ngoài xã hội. Vào khoảng hơn 10 giờ ngày 21-4-2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Janus BKS 37M1-261.34 ( xe mượn của chị Võ Thị H1) đến khu vực cầu Phú Lương, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông tên Tú (không biết địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 400.000đ. H cất ma túy vào túi quần rồi đi về. Đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang trên đường về đến khu vực thôn Trầm, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Văn T, phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng, miệng màu đỏ, kích thước 2,5x2,5cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi quần bên trái của H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Janus, màu đỏ, BKS 37M1-261.34 và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu vàng lấp sim số 0325959628 và số sim 0967597646. Quá trình điều tra, H khai: chất trong túi nilon là ma túy tổng hợp, nguồn tiền mua là do trước đó T1 điện thoại gọi đến gặp góp 300.000đ; 100.000đ còn lại của H.

Ngày 27-4-2021, chị Võ Thị H1 đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Janus, màu đỏ; số máy: B3X8B077150; số khung: C810KY077141; BKS 37M1-261.34 và không có yêu cầu gì.

Kết luận giám định số 222/KLGD-PC09 ngày 24-4-2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì thu của Phạm Văn H, gửi đến giám định khối lượng: 0,406g; là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định: 0,350g Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng.

Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 17-05-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phạm Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23-4-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung;

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 0,350g Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Vivo màu trắng, cần bảo thủ để thi hành án.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**Tại phiên tòa:** bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 01 túi ma túy trọng lượng 0,406g Methamphetamine trong túi quần để sử dụng; bị cáo không chứng minh được việc T1 gọi đến góp 300.000đ cùng mua ma túy. Bị cáo khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người chứng kiến tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc; Kết luận giám định số 222/KLGD-PC09 ngày 24-4-2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 21-4-2021, tại đường trong thôn Trầm, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,406g Methamphetamine trong túi quần bên trái với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, thu giữ vật chứng. Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất Nhà nước cấm tàng trữ nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine là loại ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phạm Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo được coi là không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội chiếm đoạt ( năm 2013 và năm 2017) và bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy năm 2016 nên xác định là người có nhân thân xấu. Hiện tại bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,350 Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu ghi vàng đã cũ, không có căn cứ chứng minh có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng bảo thủ để thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác:

Chị Võ Thị H1 cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 37M1-261.34 nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng trả lại chiếc xe cho chị H1 là có căn cứ.

Quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, tuổi đầy đủ và địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo ở khu vực cầu Phú Lương, thành phố Hải Dương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn trao đổi với Cơ quan CSĐT công an TP. Hải Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với anh Nguyễn Văn T1, theo H khai là người gọi điện và đưa tiền cho H đi mua ma túy về cùng sử dụng. Quá trình điều tra anh T1 không thừa nhận, các tài liệu thu thập được trong hồ sơ chưa đủ căn cứ xác định anh T1 gọi điện và đưa 300.000đ cho H đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý anh T1.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố** bị cáo Phạm Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 16 (*mười sáu*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 23-4-2021.

**Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 222/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an

tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,350g Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng còn nguyên niêm phong.

Trả lại bị cáo Phạm Văn H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu ghi vàng đã cũ, số IMEL A100003A5028D8; máy có sim số 0325959628 và số sim 0967597646 nhưng bảo thủ để thi hành án.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao ngày 28-5-2021).*

**Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**Quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Thị Thúy**